

TRUYỆN ĐỒNG THOẠI CỦA NGUYỄN NHẬT ÁNH VÀ NHỮNG BÀI HỌC NHÂN SINH DÀNH CHO THIẾU NHI

Nguyễn Thị Tuyết Minh¹, Trần Bảo Minh²

Tóm tắt: Nguyễn Nhật Ánh là tác giả tiêu biểu của văn học thiếu nhi Việt Nam những thập niên đầu thế kỉ XXI. Truyện đồng thoại chỉ chiếm số lượng khiêm tốn trong gia tài đồ sộ ông đã viết cho thiếu nhi, nhưng cũng đủ cho thấy vẻ đẹp độc đáo của một cây bút tài năng. Bài viết này tập trung lí giải về truyện đồng thoại của Nguyễn Nhật Ánh và những bài học nhân sinh dành cho thiếu nhi được nhà văn gửi gắm trong mỗi tác phẩm.

Từ khóa: truyện đồng thoại, bài học nhân sinh, thiếu nhi

1. MỞ ĐẦU

Nguyễn Nhật Ánh là một hiện tượng độc đáo của văn học thiếu nhi đương đại Việt Nam. Với trên 100 tác phẩm đã xuất bản, có thể nói, Nguyễn Nhật Ánh là nhà văn viết cho thiếu nhi có nhiều đầu sách nhất hiện nay ở Việt Nam. Tác phẩm của ông đã dựng nên một thế giới với đầy đủ hương sắc của tuổi thơ bằng sự am tường tâm lí lứa tuổi đầy mơ mộng của các em. Ông thực sự đã chinh phục được nhiều thế hệ bạn đọc nhỏ tuổi. Truyện của ông có khả năng lạ hóa thế giới quen thuộc hằng ngày qua giọng văn dí dỏm và cách quan sát tinh tế. Đọc truyện của Nguyễn Nhật Ánh, mỗi đứa trẻ đều tìm thấy tuổi thơ gần gũi, hồn nhiên của chính mình. Trong hàng trăm truyện đã viết cho thiếu nhi của Nguyễn Nhật Ánh, thể loại đồng thoại chỉ chiếm số lượng rất khiêm tốn nhưng cũng đủ cho thấy vẻ đẹp riêng của một cây bút tài năng. Chùm 5 truyện đồng thoại của Nguyễn Nhật Ánh: *Tôi là Bê-tô* (2007), *Có hai con mèo ngồi bên cửa sổ* (2012), *Chúc một ngày tốt lành* (2014), *Con chó nhỏ mang giỏ hoa hồng* (2016), *Ra bờ suối ngắm hoa kèn hồng* (2022) đều hướng đến nhân vật chính là những loài vật rất gần gũi với con người. Dưới ngòi bút tài hoa của nhà văn, những con vật ngộ nghĩnh trở nên sống động và thật ấn tượng. Lấy trẻ em làm thước đo nhân sinh, mỗi câu chuyện của Nguyễn Nhật Ánh đều hàm chứa bài học nhân văn sâu sắc dành cho thiếu nhi.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

Truyện đồng thoại là thể loại tự sự dành cho trẻ em. Nhân vật chính của truyện thường là loài vật, đồ vật được nhân cách hóa tạo nên một thế giới kì lạ, hấp dẫn, phù hợp với trí tưởng tượng của tuổi thơ. Những truyện đồng thoại hay không chỉ khiến thiếu nhi say mê

¹ Trường ĐHSP Hà Nội 2

² Sinh viên K49A Khoa GDTH, Trường ĐHSP Hà Nội 2

mà cả người lớn cũng thích thú. Có thể kể tên một số truyện đồng thoại tiêu biểu trong văn học thiếu nhi Việt Nam như: *Dế Mèn phiêu lưu kí*, *Võ sĩ Bọ Ngựa*, *Đám cưới chuột* (Tô Hoài), *Cái Tết của mèo con* (Nguyễn Đình Thi), *Chú đất nung* (Nguyễn Kiên), *Anh Cút lúi* (Võ Quảng), *Bê và Sáo* (Phạm Hổ), *Cuộc phiêu lưu của Mèo con và Chó con* (Chu Hồng Hải), *Con quý gỗ* (Nguyễn Quang Thiều), *Làm mèo, Xóm Bờ Giậu* (Trần Đức Tiến), *Ong Béo và ong Gầy* (Uông Triều),... và không thể không nhắc đến chùm truyện đồng thoại của Nguyễn Nhật Ánh: *Tôi là Bê-tô*, *Có hai con mèo ngồi bên cửa sổ*, *Chúc một ngày tốt lành*, *Con chó nhỏ mang giỏ hoa hồng*, *Ra bờ suối ngắm hoa kèn hồng*.

Với ưu thế của một thể loại giàu tưởng tượng, đồng thoại thường kể những câu chuyện về loài vật, đồ vật nhằm gửi gắm nội dung xã hội của con người và đưa đến cho thiếu nhi những bài học nhân văn bổ ích. Đó có thể là bài học về tình yêu thương, lối sống trung thực, sự tử tế và cách ứng xử đúng đắn trong cuộc sống,... và chùm truyện đồng thoại của Nguyễn Nhật Ánh: *Tôi là Bê-tô* (2007), *Có hai con mèo ngồi bên cửa sổ* (2012), *Chúc một ngày tốt lành* (2014), *Con chó nhỏ mang giỏ hoa hồng* (2016), *Ra bờ suối ngắm hoa kèn hồng* (2022) cũng mang chứa những bài học nhân sinh sâu sắc về tình bạn, lòng biết ơn, tình yêu thương và bảo vệ động vật mà nhà văn muốn gửi đến độc giả thiếu nhi.

2.1. Bài học về tình bạn

Nhu cầu có bạn là nhu cầu tự nhiên, tất yếu của trẻ em. Luôn có nhu cầu và mong muốn được yêu thương, tin tưởng, tôn trọng, sẽ chia nên tình bạn có vai trò rất quan trọng trong cuộc sống của trẻ thơ. Tình bạn trong sáng khiến mối quan hệ giữa những đứa trẻ trở nên gắn bó và các em từng bước biết cách tự hoàn thiện bản thân. Tình bạn là một trong những chủ đề xuyên suốt các truyện đồng thoại của Nguyễn Nhật Ánh. Nhà văn đã dụng công xây dựng những câu chuyện về tình bạn giữa các loài vật quen thuộc, gần gũi với cuộc sống của trẻ em như chó, mèo, gà, vịt... Các con vật này được nhân cách hóa, mang những tính cách, cảm xúc giống như con người, giúp thiếu nhi dễ dàng đồng cảm và liên tưởng; qua đó, tác phẩm gửi gắm những bài học cảm động và sâu sắc. Đó là câu chuyện về sự gắn bó thân thiết giữa chú chó Bê-tô và Binô trong gia đình chị Ni (*Tôi là Bê-tô*). Chính Binô đã tự bạch: “điều hài lòng nhất trong cuộc sống: Kết bạn với Bê-tô” [1, tr.62]. Còn Bê-tô thì khẳng định: “Tình bạn là điều gì đó thật kì diệu. Đó là thứ tình cảm trong sáng và vô điều kiện”, “nó bền chắc và có thể kéo dài thăm thẳm qua thời gian và sự xa cách” [1, tr.140]. Đó còn là câu chuyện về tình bạn khăng khít của năm chú chó: Haili, Ba tô, Suku, Êmê và Pig như năm thành viên trong một gia đình được ba, mẹ và chị Ni vô cùng yêu quý (*Con chó nhỏ mang giỏ hoa hồng*). Là tình cảm chân thành, thân thiết giữa những người bạn luôn ở bên nhau, chia sẻ niềm vui, nỗi buồn, giúp đỡ nhau vượt qua khó khăn của những con vật là chó (Mồm Ngán ham học hỏi), lợn (Đuôi Xoăn tốt bụng), gà (chị Mái Hoa chăm chỉ và đàn con) cùng sống trong khu vườn nhà bà Đồ.

Ở đây, ranh giới giữa các loài bị xoá nhoà: “heo hỏi han gà, gà cãi nhau với chó, chó tâm sự với heo”. Những cuộc trò chuyện như thế đã xoá tan khoảng cách các loài vật khác nhau (*Chúc một ngày tốt lành*). Đó còn là câu chuyện về tình thân bè bạn của một thế giới đa dạng các loài vật: con chuột Chuông Rê “hát hay không bằng hay hát”, chú dế đêm đêm vẫn kéo đàn dưới gốc nhãn, con vịt Gì Cũng Biết thích viết văn, ba con gà tuổi mới lớn, ba bố con nhà chuột, mẹ con nhà cáo, một bác ngựa, một cô bói cá, một cô ngỗng và một cô hải âu. Trên trang văn của Nguyễn Nhật Ánh, chúng trở thành các nhân vật có tên riêng là Áo Tím, Mắt Tròn, Su Su, Ánh Sao, Xám anh Xám em, Tai Dài, Cánh Cam,... cùng chung sống trong một “thế giới giàu có, rộng lớn và vô cùng hấp dẫn” là khu vườn trại rực rỡ cỏ hoa tại một vùng quê thanh bình (*Ra bờ suối ngắm hoa kèn hồng*). Là sự đồng cảm và lòng tin có thể vượt qua sự khác biệt về giống loài, vượt qua rào cản, thậm chí định kiến là “kẻ thù không đội trời chung” để mèo Gấu và chuột Tí Hon trở thành bạn bè thân thiết của nhau. Đêm nào Tí Hon cũng bò lên ban công chơi với mèo Gấu sau khi đã tha những bịch cơm về hang. Tí Hon thích chơi với mèo Gấu vì mèo Gấu đã “ra sức bảo vệ cho lũ chuột” [2, tr.121]. Tí Hon còn mê những câu thơ của mèo. Chính tình bạn ấy đã khiến mèo Gấu khước từ sứ mệnh bắt chuột của một con mèo để giúp chuột Tí Hon vượt qua nỗi sợ hãi khi gặp khó khăn. Còn Tí Hon cũng trở thành người bạn tin cậy để mèo Gấu tâm sự những câu chuyện bí mật của mình. (*Có hai con mèo ngồi bên cửa sổ*).

Các câu chuyện đồng thoại về chủ đề tình bạn của Nguyễn Nhật Ánh thường diễn ra trong những không gian thân thuộc từ nhà đến trường, nơi miền quê, một xóm nhỏ, một khu vườn,... rất đời thân thương và gắn bó với tuổi thơ. Cốt truyện thường nhẹ nhàng nhưng bao giờ cũng có những tình huống bất ngờ, thú vị khiến trẻ em thích thú. Đồng thời, ở mỗi câu chuyện tác giả đều cài gửi một thông điệp giàu ý nghĩa nhân văn muốn nhắn nhủ với các em thiếu nhi: tình bạn là thứ tình cảm tốt đẹp, có thể nảy nở ở bất cứ nơi đâu, có thể vượt lên mọi sự khác biệt về giới tính, định kiến thậm chí là giống loài. Tình bạn giúp người ta biết thấu hiểu và cảm thông với nhau nhiều hơn. Biết trân trọng, giúp đỡ, chia sẻ và lắng nghe sẽ có được những tình bạn đẹp. Rõ ràng, truyện đồng thoại của Nguyễn Nhật Ánh là món quà tinh thần quý giá đối với thiếu nhi. Nó không chỉ mang đến cho các em những giây phút thư giãn, giải trí mà còn mang đến những bài học nhân sinh sâu sắc, góp phần hình thành và phát triển toàn diện nhân cách của các em.

2.2. Bài học về lòng biết ơn

Lòng biết ơn cũng là một thông điệp giàu giá trị nhân văn được Nguyễn Nhật Ánh đề cập trong các truyện đồng thoại. Nhiều câu chuyện cảm động về tình bạn và lòng biết ơn của các con vật chắc hẳn đã chạm đến trái tim của độc giả nhỏ tuổi. Truyện của Nguyễn Nhật Ánh không chỉ mang đến tiếng cười, niềm vui cho thiếu nhi mà còn gửi gắm những bài học sâu sắc, giúp các em nhận ra giá trị của những điều tốt đẹp trong cuộc sống. Chú

chó Bê-tô thông minh và trung thành, luôn dành trọn tình cảm và lòng biết ơn cho gia đình chị Ni đã cứu mang mình. Sống trong gia đình chị Ni, Bê-tô được yêu thương, được xem như một người bạn, một thành viên chính thức của gia đình. Và Bê-tô cũng xem những người trong gia đình chị Ni là chủ nhân thân thiết và sẵn sàng bảo vệ họ trong mọi tình huống. Người đọc ấn tượng với suy nghĩ của Bê-tô: “Bọn cún chúng tôi căn bản là thân thiện với loài người. Loài người yêu thương chúng tôi và chúng tôi đáp lại bằng một tình cảm còn sâu sắc hơn. Tình cảm đó không cần phải học. Nó như một thứ bản năng có sẵn trong máu. Thậm chí, tình yêu và lòng tin vô điều kiện đó có thể được coi như một phẩm giá”[1, tr.49]. Bê-tô cũng hiểu rằng, con người chắc cũng vậy: “Đôi khi bạn yêu mến một ai đó đơn giản chỉ vì người đó thật lòng yêu mến bạn. Tâm hồn chúng ta được sinh ra là để chờ đáp lại niềm yêu mến đến từ một tâm hồn khác. Nó giống như chiếc ống sáo, sẵn sàng reo lên khi ngọn gió mùa hè thổi qua”[1, tr.148]. Điều này cũng giải thích vì sao khi bà chị Ni mất, con Laica nhớ thương người chủ đầu tiên của mình đã đau buồn, bỏ ăn suốt ba ngày. Cuối cùng chị Ni phải giả vờ gọi điện cho người bà đã mất để chú chó Laica chịu ăn uống trở lại. Bởi vì, “bọn cún chúng tôi thường rơi vào cảm giác bất an khi vắng những người thân thuộc ở bên cạnh”[1, tr.200] và cũng như con người, “chúng tôi có khả năng sở hữu tình yêu thương, lòng biết ơn”[1, tr.227].

Không chỉ Bê-tô, năm chú chó: Suku, Haili, Ê-mê, Pig và Bato cũng luôn thể hiện lòng biết ơn sâu sắc đối với ba thành viên trong gia đình chủ nhà đã yêu thương và chăm sóc chúng (*Con chó nhỏ mang giỏ hoa hồng*). Còn các con vật như gà con Mất Tròn, gà trống choai Cánh Cam, chó Tai Dài và ngựa Ô cũng thể hiện lòng biết ơn đối với người chủ trang trại của mình. Chúng sống hòa thuận, yêu thương và luôn giúp đỡ lẫn nhau (*Ra bờ suối ngắm hoa kèn hồng*).

Điểm thú vị là trong các truyện đồng thoại của Nguyễn Nhật Ánh, bài học về lòng biết ơn không chỉ dừng lại ở khái niệm trừu tượng mà được thể hiện một cách sinh động qua những câu chuyện cụ thể về loài vật. *Con chó nhỏ mang giỏ hoa hồng* là câu chuyện về năm chú chó thú vị và đầy cảm xúc lãng mạn đối với loài thú cưng vốn rất gần gũi và trung thành với con người. Truyện được kể qua cái nhìn của nhân vật “tôi” – chú chó tên là Bê-tô, tự nhận mình là con chó xấu nhất đàn. Suku là con chó đực duy nhất trong đàn, béo ục ịch nhưng lại có đôi mắt thiên thần. Haili là một chú chó thông minh nhưng chảnh chọe. Ê-mê là một con chó cứng đầu nhưng lại có tâm hồn nghệ sĩ. Pig là một con chó săn nhưng rất hiền. Câu chuyện về năm chú chó, năm giống loài, năm tính cách khác nhau cùng chung sống trong ngôi nhà chị Ni cũng từng trải qua với đủ cung bậc cảm xúc. Nhưng sau tất cả, năm chú chó vẫn một lòng trung thành và biết ơn chủ nhà. Bởi vì, “trong từ điển của loài chó không có từ phản bội”. Chi tiết kể về con Ê-mê có tâm hồn nghệ sĩ thực sự để lại ấn tượng khó quên đối với người đọc: “Mỗi tối sau khi chén thù chén tạc

với bạn bè ở ngoài phố trở về, ba chị Ni không đi nghỉ ngay. Ông có thói quen ngồi vào bàn uống chén trà, hát vài câu” [4, tr.212]. Và “những lúc như vậy, bao giờ Êmê cũng mon men lại gần, ngóc cổ nghe ông hát. Lúc đó đôi mắt nó long lanh, chăm chú, chẳng khác nào một khán giả trung thành đang ngồi trong nhà hát. Ba chị Ni hát chẳng lấy gì làm hay nhưng nhìn thái độ thường thức nghiêm trang của Êmê, tôi cứ tưởng ông là một ngôi sao ca nhạc lừng danh. Những lúc đó, bọn tôi đứng hòng lại gần Êmê. Đưa nào mon men lại rù nó đùa nghịch thế nào cũng bị gài gù đuổi đi. Mọi khán giả chân chính đều như thế: không muốn bị ai quấy rầy lúc đang thưởng thức âm nhạc”[4, tr.213]. Để rồi, “khi ba chị Ni hát dứt một bài”, “Êmê ngậm giỏ hoa, chạy thẳng lại chỗ” ông ngồi, “chồm lên ghé vẫy đuôi lia lịa”[4, tr.216]. Nó muốn chúc mừng và tán dương giọng hát của ông, “giống hệt một fan cuồng bước lên sân khấu tặng hoa cho ca sĩ mền mợ”[4, tr.213]. Đó chính là “một biểu tượng sinh động của lòng biết ơn về cuộc sống tươi đẹp mà con người đã mang lại cho chúng tôi một cách hào phóng và tràn đầy yêu thương” [4, tr.224].

Không chỉ thể hiện tình cảm, lòng biết ơn đối với con người, năm chú chó có những tính cách khác nhau ấy cũng yêu thương, quan tâm và gắn bó với nhau. Khi con Pig bị ốm, cả bốn con còn lại đều cảm thấy nỗi buồn vô hạn đang “tan chảy ra và len lỏi vào mọi khe hở trong tâm hồn”, khiến cho “không làm gì vẫn thấy kiệt sức từng giờ từng phút từng giây”. Cuối cùng, con Batô nhận ra chân lý: “Nhìn chung, xã hội loài chó cũng không khác lắm xã hội loài người. So với con người, bọn tôi tốt những cái tốt của họ và khi xấu bọn tôi giống như bản sao của họ” [4, tr.217].

Chú chó Bê tô không chỉ biết ơn chị Ni đã nuôi dưỡng và yêu thương mình mà còn biết ơn cả những người bạn tốt của mình là Binô và Laica (*Tôi là Bê tô*). Chú chuột Tí Hon biết ơn mèo Gấu đã giúp mình vượt qua khó khăn, hoạn nạn. Ngược lại, mèo Gấu cũng biết ơn Tí Hon vì đã trở thành người bạn tin cậy của mình. Chính mèo Gấu đã bảo vệ, cứu mang cứu chuột nhất Tí Hon khỏi giáo sư Chuột Cống. Tình bạn có trước có sau, bảo vệ nhau trong hoạn nạn giữa mèo và chuột là những điều rất thú vị đối với trẻ thơ. Chắc hẳn, những trang văn dí dỏm với những chi tiết bất ngờ của Nguyễn Nhật Ánh khiến thiếu nhi vô cùng thích thú (*Có hai con mèo ngồi bên cửa sổ*). Các em cũng nhận ra tình cảm thiết tha, lòng biết ơn mà thế giới loài vật dành cho nhau chẳng khác nào thế giới loài người. Lớp học của cô giáo ngỗng vẫn đủ đầy, nhưng mọi thành viên cứ thấy buồn tênh vì khu vườn trại vắng bác chó Tai Dài. Khu vườn quen thuộc hằng ngày bỗng trở nên hoang vắng, cảnh sắc kém tươi hơn (*Ra bờ suối ngắm hoa kèn hồng*). Các con vật trong truyện đồng thoại của Nguyễn Nhật Ánh luôn trân trọng và biết ơn từ những điều bé nhỏ trong cuộc sống, từ một bữa ăn ngon, một ngày đẹp trời, hay một người bạn tốt... Bởi cuối cùng chúng đã nhận ra rằng, cuộc sống của chúng được xây dựng từ sự quan tâm và giúp đỡ của rất nhiều người.

Nếu truyện đồng thoại của Nguyễn Quang Thiều và Trần Đức Tiến thường chứa đựng những triết lý sâu xa, hàm chứa những “ngụ ngôn” đòi hỏi người đọc phải trăn trở suy nghĩ thì truyện đồng thoại của Nguyễn Nhật Ánh thường nhẹ nhàng, trong sáng; đan xen giữa yếu tố phiêu lưu, hài hước và cảm động. Các tình tiết được xây dựng khéo léo, gây tò mò, kích thích trí tưởng tượng của thiếu nhi. Đằng sau những câu chuyện vui vẻ, dí dỏm, nhà văn luôn gửi gắm những bài học nhân sinh sâu sắc. Đó là bài học về tình bạn, lòng biết ơn, về ứng xử giữa cho và nhận, về tình yêu thương một cách tự nhiên. Những bài học đó giúp các em nhỏ dễ dàng tiếp thu và thấu hiểu mà không nhất thiết phải là những lời giáo huấn trực tiếp.

2.3. Bài học về bảo vệ động vật

Yêu thương và bảo vệ động vật, bảo vệ môi trường sống cũng là một nội dung cơ bản được đề cập trong các truyện đồng thoại của Nguyễn Nhật Ánh. Truyện của ông thường khắc họa mối quan hệ thân thiết giữa con người và các loài động vật như tình bạn giữa một cô bé với chú chó, hay sự gắn bó giữa một cậu bé với chú mèo. Ở đó, mối quan hệ giữa con người với loài vật thể hiện sự tin tưởng, yêu thương và trách nhiệm. Nhà văn khơi gợi lòng trắc ẩn và tình thương của các em dành cho những sinh vật này. Ông khuyến khích các em yêu thương, chăm sóc, bảo vệ động vật, sống có trách nhiệm với thế giới xung quanh, bởi chúng chính là một phần của thế giới tự nhiên, là môi trường sống cần được tôn trọng.

Trong truyện đồng thoại của Nguyễn Nhật Ánh, thế giới loài vật, ngay cả những vật nuôi rất gần gũi như chó, mèo, lợn, gà,... cũng có suy nghĩ, cảm xúc như con người. Do vậy, chúng cũng có quyền được bảo vệ, được sống và được yêu thương. Câu chuyện của hai chú chó Bê-tô và Binô, sau có thêm một bạn mới là Laica (*Tôi là Bê-tô*) cùng sống với cô chủ Ni được nhà văn miêu tả mà ta cứ ngỡ đó là câu chuyện về con người. Đặc biệt, cuộc đời con chó nhỏ Bê-tô cũng chứa đựng tất cả hiện thực đời sống mà mỗi con người đều đi qua: niềm vui, sở thích, tình bạn, nỗi sợ hãi, sự trung thành và bảo vệ, ước mơ... Nhà văn để cho chú chó Bê-tô xưng “tôi” tự kể câu chuyện khiến người đọc tin rằng, con người nhất là các em nhỏ đã đọc và hiểu được ngôn ngữ của loài thú cưng này. Để rồi những con vật như Bê-tô và con người có thể trở thành những người bạn thân thiết của nhau, có trách nhiệm yêu thương và bảo vệ nhau. Chính chú chó Bê-tô đã tìm cách cắt nghĩa cách nói lạ lùng như một thứ “ngoại ngữ” của cô bé Ni với mẹ cô bé:

–“Mẹ ơi, con nhúc đầu.

(có nghĩa) Mẹ ơi, con muốn nghỉ học sáng nay.

– Mẹ ơi, hôm nay tháng mấy rồi?

(có nghĩa) Mẹ ơi, sắp đến sinh nhật con rồi đó.

– Mẹ ơi, ngày mai trời có mưa không hờ mẹ?

(có nghĩa) Mẹ ơi, ngày mai dẫn con đi siêu thị nha mẹ” [1, tr.69].

Rõ ràng, Bê-tô đã hiểu cách nói của cô bé Ni mà người lớn đôi khi lại chưa hiểu. Đó cũng chính là cách Nguyễn Nhật Ánh hiểu và kể chuyện bằng tiếng nói của thiếu nhi.

Truyện *Con chó nhỏ mang giỏ hoa hồng* miêu tả năm chú chó với năm tính cách khác nhau như năm thành viên trong gia đình chị Ni, luôn được yêu thương và bảo vệ. Mỗi người trong gia đình chị Ni đều có cách thể hiện tình yêu khác nhau đối với loài động vật này: chị Ni hiểu từng chú chó, ba chị Ni thì chiều chuộng, còn mẹ chị Ni luôn bảo vệ, sẵn sàng bỏ qua những nghịch ngợm và mắc lỗi của những chú chó hiếu động. Thông điệp Nguyễn Nhật Ánh muốn gửi đến bạn đọc ở cuối tác phẩm thật sâu sắc: “Nếu con người ta biết yêu thương một con chó thì hiển nhiên người ta sẽ biết yêu thương con người, xã hội nhờ vậy sẽ bớt đi những chuyện đau lòng” [4, tr.251].

Điểm ngạc nhiên, thích thú khi đọc truyện đồng thoại của Nguyễn Nhật Ánh ở chỗ: vẫn là những con vật quen thuộc trong nhà, trong vườn nhưng mỗi lần xuất hiện trong các truyện khác nhau chúng lại mang dáng vẻ riêng, không trùng lặp. Chúng cũng giống như các cô bé, cậu bé, khác nhau về cá tính nhưng vẫn chung sống vui vẻ cùng nhau. Mỗi câu chuyện về những chú cún – loài vật thông minh, tình cảm, trung thành và rất gần gũi với con người đều mang đến cho người đọc sự thích thú và ngạc nhiên khi khám phá thế giới của loài vật đáng yêu này. Câu chuyện về chú cún Bê-tô đến chú cún như *nhà hiền triết* Binô hay chú cún giống *cậu bé nghịch ngợm* Laica đều mang đến cho người đọc bao bất ngờ, thú vị. Các chú cún hiện lên rất chân thực, mang đầy đủ những nét đặc trưng của giống loài và có những nét riêng khác nhau. Cún Bê-tô, Binô (*Tôi là Bê-tô*) không hề giống với cún Suku, Haili, Pig (*Con chó nhỏ mang giỏ hoa hồng*) và càng khác xa với cún Su Su, Tai Dài trong *Ra bờ suối ngắm hoa kèn hồng*. Song điểm giống nhau của các truyện đồng thoại này là nhà văn đã nhìn thế giới loài vật thông qua điểm quy chiếu thẩm mỹ của trẻ em. Do vậy, tất cả con vật đều có tâm hồn, có tâm trạng, đều biết buồn, vui, biết yêu thương, giận hờn... Chú cún Su Su khi gia nhập cư dân vườn trại nhà bà Đỗ là cậu học trò ham chơi, ham ngủ. Su Su ngây thơ như một cậu bé hiếu động, nghịch ngợm nhưng dễ thương. Cậu cứ thế lớn lên từng ngày cho tới khi được bác chó Tai Dài giao nhiệm vụ trông coi, bảo vệ khu vườn. Su Su mang tâm lí của một cậu bé, dù quan sát nhanh nhạy nhưng vẫn có phần hấp tấp, vội vàng; dũng cảm, nhanh nhẹn nhưng còn thiếu kinh nghiệm. Và Su Su đã không ngừng học hỏi, rèn luyện để cuối cùng trở thành người lính gác giỏi giang, dũng cảm của khu vườn trại (*Ra bờ suối ngắm hoa kèn hồng*). Trong tác phẩm, nhà văn đã tái hiện không gian khu vườn quê với đủ loại động vật như hình ảnh thu nhỏ của xã hội loài người. Mỗi con vật có đặc điểm tính cách riêng, đôi lúc giữa chúng cũng xảy ra những hiểu lầm hay mâu thuẫn nho nhỏ, nhưng vượt lên tất cả vẫn là tình

thần trách nhiệm để cùng chung sống hòa bình. Bác chó Tai Dài luôn tận tụy, nhân hậu và trách nhiệm. Cún Su Su hồn nhiên, vô tư. Gà trống choai Cánh Cam đom đóm, đào hoa. Gà mái Ướt Mưa giỏi lo toan. Gà con Mắt Tròn mộng mơ. Bác Ngựa Ô uyên thâm. Vịt Bông Súng tần tảo, can đảm. Bò câu Áo Tím là nhà tâm lý, chuyên gia gỡ rối tơ lòng cho cư dân trong vườn. Cô giáo ngỗng Bạch Tuyết vừa dịu dàng vừa nghiêm khắc. Chuột Chuông Rê “hát hay không bằng hay hát” thường xuyên say xỉn. Hai anh em chuột Xám anh và Xám em láu cá, tinh quái. Dế Ánh Sao khiêm tốn... Trí tưởng tượng phong phú của nhà văn đã biến khu vườn trại bình dị của mẹ con bà Đỗ trở thành một thế giới giàu sức sống với vô vàn những điều mới lạ của muôn loài khác nhau. Tác giả như đã hóa thân vào thế giới trẻ thơ, nhìn vạn vật bằng cái nhìn của trẻ thơ khiến mỗi con vật mang một tính cách người. Chúng góp phần làm nên xã hội với tất cả buồn vui, nhưng trên hết là tình thương và lòng nhân ái, luôn biết gắn bó và bảo vệ nhau. Vì vậy, truyện viết về loài vật của Nguyễn Nhật Ánh, suy cho cùng vẫn là viết về con người, về thế giới trẻ thơ hồn nhiên, ngây thơ, thân thuộc mà luôn mới lạ, đáng yêu.

Có thể nói, truyện đồng thoại của Nguyễn Nhật Ánh đã mở ra một thế giới vừa quen thuộc vừa mới mẻ, phát huy tối đa sức tưởng tượng nên phù hợp với tâm lý thiếu nhi vốn giàu mơ mộng và lãng mạn. Đồng thoại của Nguyễn Nhật Ánh cho các em thiếu nhi được thỏa sức tưởng tượng, được khám phá thế giới và trở thành người bạn tự nhiên và gần gũi của các em. Phía sau mỗi câu chuyện, nhà văn đều khéo léo gửi gắm bài học nhân sinh về việc phải sống có trách nhiệm với thiên nhiên và bảo vệ các loài vật.

3. KẾT LUẬN

“Văn học là nhân học.” Văn học có thể nói chuyện muôn vật, muôn loài nhưng đích đến cuối cùng vẫn là câu chuyện về con người và truyện đồng thoại của Nguyễn Nhật Ánh cũng không nằm ngoài quy luật đó. Nhóm truyện đồng thoại: *Tôi là Bê-tô* (2007), *Có hai con mèo ngồi bên cửa sổ* (2012), *Chúc một ngày tốt lành* (2014), *Con chó nhỏ mang giỏ hoa hồng* (2016), *Ra bờ suối ngắm hoa kèn hồng* (2022) của Nguyễn Nhật Ánh đều hướng đến nhân vật chính là những loài vật. Trí tưởng tượng phong phú của nhà văn đã biến thế giới loài vật và những điều giản dị của cuộc sống xung quanh thành một thế giới giàu có, rộng lớn, vô cùng hấp dẫn và chan chứa tình yêu thương. Từ đó, nhà văn khơi gợi rung động thẩm mỹ và những liên tưởng thú vị đối với thiếu nhi. Đồng thời, phía sau mỗi câu chuyện, nhà văn đều khéo léo gửi gắm tư tưởng nhân văn và đưa đến cho thiếu nhi những bài học bổ ích về tình bạn, lòng biết ơn, tình yêu thương và bảo vệ động vật. Đồng thoại của Nguyễn Nhật Ánh xứng đáng là món ăn tinh thần quan trọng, bồi dưỡng những tình cảm trong sáng, tạo dựng thái độ đúng đắn, làm phong phú thêm tâm hồn và góp phần hoàn thiện nhân cách trong hành trình lớn lên của mỗi đứa trẻ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Nhật Ánh (2024), *Tôi là Bê-tô*, NXB Trẻ, tái bản.
2. Nguyễn Nhật Ánh (2024), *Có hai con mèo ngồi bên cửa sổ*, NXB Trẻ, tái bản.
3. Nguyễn Nhật Ánh (2014), *Chúc một ngày tốt lành*, NXB Trẻ.
4. Nguyễn Nhật Ánh (2024), *Con chó nhỏ mang giỏ hoa hồng*, NXB Trẻ, tái bản.
5. Nguyễn Nhật Ánh (2022), *Ra bờ suối ngắm hoa kèn hồng*, NXB Trẻ.
6. Kimberly Reynolds (2024) (Phạm Phương Chi, Nguyễn Thị Thanh Hương, Nguyễn Thị Diệu Linh dịch), *Nhập môn văn học trẻ em*, NXB Văn học.
7. Nhiều tác giả (2015), *Nguyễn Nhật Ánh hiệp sĩ tuổi thơ*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

FOLKTALES BY NGUYEN NHAT ANH AND LIFE LESSONS FOR CHILDREN

Nguyen Thi Tuyet Minh, Tran Bao Minh

Abstract: *Nguyen Nhat Anh is a distinguished author of Vietnamese children's literature in the early decades of the 21st century. His fairy tales make up only a modest portion of the vast body of work he has written for young readers, yet they are enough to reveal the unique beauty of his talented pen. This article focuses on analyzing Nguyen Nhat Anh's fairy tales and the life lessons he imparts to children in each of his works.*

Keywords: *fairy tales, life lessons, children*

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 23-3-2025; ngày phản biện đánh giá: 11-4-2025; ngày chấp nhận đăng: 29-4-2025)